

**Biểu số 6: BÁO CÁO THỰC TRẠNG QUẢN TRỊ VÀ CƠ CẤU TỔ CHỨC CỦA DOANH NGHIỆP NĂM 2026**

**CÔNG TY CỔ PHẦN PHÁT TRIỂN  
PHÁT THANH TRUYỀN HÌNH (BDC)**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM  
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Số:

*Hà Nội, ngày 25 tháng 9 năm 2026*

**I. THÔNG TIN VỀ CƠ QUAN ĐẠI DIỆN CHỦ SỞ HỮU**

1. Thông tin chung.

- Cơ quan đại diện chủ sở hữu: Đài Tiếng Nói Việt Nam.
- Người đứng đầu và cấp phó của người đứng đầu Cơ quan đại diện chủ sở hữu;

2. Các quyết định có liên quan của Cơ quan đại diện chủ sở hữu.

Thống kê các quyết định có liên quan của cơ quan đại diện chủ sở hữu theo Bảng số 1.

**BẢNG SỐ 1: CÁC QUYẾT ĐỊNH CÓ LIÊN QUAN CỦA CƠ QUAN ĐẠI DIỆN CHỦ SỞ HỮU**

| TT | Số văn bản      | Ngày       | Nội dung<br>(nêu tóm tắt nội dung chính của văn bản)                                                                                                      |
|----|-----------------|------------|-----------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|
| 1  | Số 161/QĐ-PTTH  | 16/03/1981 | Quyết định thành lập Phân viện Nghiên cứu kỹ thuật phát thanh và truyền hình tại Hà Nội                                                                   |
| 2  | Số 517/QĐ-ĐPT   | 09/08/1994 | Quyết định thành lập doanh nghiệp Nhà nước: Công ty Ứng dụng Phát triển phát thanh truyền hình (BDC) thuộc Đài TNVN                                       |
| 3  | Số 569/QĐ-TNVN  | 23/08/2006 | Quyết định sáp nhập Công ty Ứng dụng Phát triển phát thanh truyền hình (BDC) vào Công ty Xuất nhập khẩu thiết bị vật tư thông tin (EMI.Co)                |
| 4  | Số 627/QĐ-TNVN  | 11/09/2006 | Quyết định về việc cho phép Công ty Ứng dụng Phát triển phát thanh truyền hình (BDC) sử dụng con dấu cũ có thời hạn                                       |
| 5  | Số 777/QĐ-TNVN  | 31/10/2006 | Quyết định thành lập Công ty Ứng dụng Phát triển phát thanh truyền hình (BDC) trực thuộc Tổng Công ty phát triển phát thanh truyền hình thông tin (EMICo) |
| 6  | Số 1133/QĐ-TNVN | 20/11/2007 | Quyết định chuyển Công ty Ứng dụng Phát triển phát thanh truyền hình (BDC) thành Công ty Cổ phần Phát triển Phát thanh Truyền hình (BDC)                  |

**II. THÔNG TIN VỀ NGƯỜI QUẢN LÝ DOANH NGHIỆP**

1. Danh sách người quản lý doanh nghiệp: liệt kê thông tin cụ thể theo Bảng số 2.

**BẢNG SỐ 2: DANH SÁCH NGƯỜI QUẢN LÝ DOANH NGHIỆP**

| TT | Họ và tên         | Năm sinh | Trình độ chuyên môn        | Kinh nghiệm nghề nghiệp | Các vị trí quản lý đã nắm giữ   |
|----|-------------------|----------|----------------------------|-------------------------|---------------------------------|
| 1  | Nguyễn Diên Cường | 1979     | Cử nhân Quản lý Kinh doanh | Quản lý Kinh doanh      | - Trưởng phòng<br>- Giám đốc    |
| 2  | Nguyễn Ánh Ngọc   | 1974     | Cử nhân Kinh tế            | Kế toán trưởng          | - Phó phòng<br>- Kế toán trưởng |

2. Tiền lương, thù lao và lợi ích khác của người quản lý doanh nghiệp.

Lương, thưởng, thù lao, các khoản lợi ích khác của từng người quản lý doanh nghiệp theo Bảng số 3.

**BẢNG SỐ 3: TIỀN LƯƠNG, THƯỞNG CỦA NGƯỜI QUẢN LÝ DOANH NGHIỆP**

| TT | Họ và tên | Chức vụ | Mức lương | Hệ số | Tiền lương/năm | Tiền thưởng, thu nhập khác |
|----|-----------|---------|-----------|-------|----------------|----------------------------|
| 1  |           |         |           |       |                |                            |

3. Hoạt động của Hội đồng thành viên, Hội đồng quản trị hoặc Chủ tịch công ty.

Thông tin về các nghị quyết, quyết định của Hội đồng thành viên, Chủ tịch công ty, Hội đồng quản trị liên quan đến hoạt động sản xuất kinh doanh, đầu tư, đầu thầu, mua sắm tài sản... theo Bảng số 4.

**BẢNG SỐ 4: CÁC NGHỊ QUYẾT/QUYẾT ĐỊNH CỦA HỘI ĐỒNG THÀNH VIÊN/ HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ HOẶC CHỦ TỊCH CÔNG TY**

| TT | Số văn bản | Ngày       | Người ký, ban hành | Nội dung<br>(nêu tóm tắt nội dung chính của văn bản)                                                                                                |
|----|------------|------------|--------------------|-----------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|
| 1  | Số 423/BDC | 03/12/2007 | Phạm Văn Thành     | - Thông qua Điều lệ tổ chức và hoạt động của Công ty BDC.<br>- Thông qua ngành nghề kinh doanh<br>- Thông qua thành viên HĐQT & BKS                 |
| 2  | Số 181/BDC | 07/09/2011 | Phạm Văn Thành     | - Thay đổi chức danh người đại diện pháp luật của Công ty BDC<br>- Sửa đổi điều lệ Công ty<br>- Bổ nhiệm ông Ngô Thế Hoàng làm giám đốc Công ty.Pha |
| 3  | Số 64/BDC  | 29/11/2013 | Ngô Thế Hoàng      | - Thông qua bầu bổ xung HĐQT & thành viên Ban KS<br>- Thông qua bổ xung ngành nghề kinh doanh<br>- Thông qua phương án cổ tức năm 2013              |
| 4  | Số 119/BDC | 26/06/2015 | Ngô Thế Hoàng      | - Thông qua Thành viên HĐQT &                                                                                                                       |

|   |           |            |               |                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                               |
|---|-----------|------------|---------------|---------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|
|   |           |            |               | Ban KS                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                        |
| 5 | Số 64/BDC | 08/04/2016 | Ngô Thế Hoàng | <ul style="list-style-type: none"> <li>- Thông qua kết quả hoạt động SXKD năm 2015 của BDC</li> <li>- Thông qua phương hướng hoạt động SXKD năm 2016</li> <li>- Thông qua phương án xây dựng trụ sở Công ty BDC</li> <li>- Thông qua việc thanh lý các thiết bị vật tư hư hỏng</li> <li>- Thông qua kết quả hoạt động sản xuất kinh doanh năm 2016</li> </ul> |
| 6 | Số 41/BDC | 24/03/2017 | Ngô Thế Hoàng | <ul style="list-style-type: none"> <li>- Thông qua phương hướng hoạt động SXKD năm 2017</li> <li>- Thông qua tăng vốn điều lệ của Công ty BDC</li> <li>- Thông qua kết quả hoạt động sản xuất kinh doanh năm 2016</li> </ul>                                                                                                                                  |
| 7 | Số 44/BDC | 27/03/2017 | Ngô Thế Hoàng | <ul style="list-style-type: none"> <li>- Thông qua phương hướng hoạt động SXKD năm 2017</li> <li>- Thông qua phương án chi trả cổ tức năm 2016</li> <li>- Thông qua việc thoái phần vốn nhà nước tại Công ty BDC</li> </ul>                                                                                                                                   |
| 8 | Số 49/BDC | 27/05/2019 | Ngô Thế Hoàng | <ul style="list-style-type: none"> <li>- Thông qua việc liên doanh liên kết tại Công ty BDC</li> <li>- Thông qua danh sách HĐQT có 05 thành viên</li> <li>- Thông qua danh sách Ban KS có 03 thành viên</li> <li>- Thông qua phương án chi trả cổ tức năm 2019 của Công ty BDC</li> </ul>                                                                     |

### III. BAN KIỂM SOÁT VÀ KIỂM SOÁT VIÊN

1. Thông tin về Ban kiểm soát và Kiểm soát viên.

**BẢNG SỐ 5: DANH SÁCH BAN KIỂM SOÁT VÀ KIỂM SOÁT VIÊN**

| TT | Họ và tên          | Năm sinh | Trình độ chuyên môn | Chức vụ            | Ngày bắt đầu là thành viên BKS | Tỷ lệ tham dự họp |
|----|--------------------|----------|---------------------|--------------------|--------------------------------|-------------------|
| 1  | Trần Thị Thanh Tâm | 1971     | Cử nhân Luật        | Trưởng phòng TC-HC | 27/05/2019                     | 96.81%            |
| 2  | Bạch Huy Bồng      | 1975     | Thạc sỹ Kỹ thuật    | Giám đốc Trung tâm | 27/05/2019                     | 96.81%            |
| 3  | Nguyễn Chí Minh    | 1985     | Cử nhân Kinh tế     | Giám đốc Trung tâm | 27/05/2019                     | 96.81%            |

2. Các báo cáo của Ban kiểm soát và Kiểm soát viên.

**IV. BÁO CÁO KẾT LUẬN CỦA CƠ QUAN THANH TRA (nếu có)**

**V. THÔNG TIN VỀ NGƯỜI CÓ LIÊN QUAN**

1. Danh sách Người có liên quan của doanh nghiệp.

**BẢNG SỐ 6: DANH SÁCH VỀ NGƯỜI CÓ LIÊN QUAN CỦA DOANH NGHIỆP**

| TT | Tên tổ chức, cá nhân | Chức vụ (nếu có) | Địa chỉ trụ sở chính/ địa chỉ liên hệ | Thời điểm bắt đầu là người có liên quan | Thời điểm không còn là người có liên quan | Lý do không còn là người liên quan |
|----|----------------------|------------------|---------------------------------------|-----------------------------------------|-------------------------------------------|------------------------------------|
|    |                      |                  |                                       |                                         |                                           |                                    |
|    |                      |                  |                                       |                                         |                                           |                                    |
|    |                      |                  |                                       |                                         |                                           |                                    |
|    |                      |                  |                                       |                                         |                                           |                                    |

2. Thông tin về giao dịch với các bên có liên quan.

**BẢNG SỐ 7: THỐNG KÊ VỀ CÁC GIAO DỊCH VỚI NGƯỜI CÓ LIÊN QUAN**

| TT   | Tên tổ chức, cá nhân | Thời điểm giao dịch | Nội dung giao dịch | Giá trị giao dịch | Số Nghị quyết/Quyết định của HĐQT/HĐQT/ĐHĐCĐ thông qua |
|------|----------------------|---------------------|--------------------|-------------------|--------------------------------------------------------|
| (1)  | (2)                  | (3)                 | (4)                | (5)               | (6)                                                    |
| 1    |                      |                     |                    |                   |                                                        |
| 2    |                      |                     |                    |                   |                                                        |
| 3    |                      |                     |                    |                   |                                                        |
| .... |                      |                     |                    |                   |                                                        |

***Giải thích:***

- (2): Ghi rõ tên của bên thực hiện giao dịch;
- (3): Thời gian bắt đầu thực hiện giao dịch;
- (4): Ghi rõ nội dung giao dịch (Ví dụ: Hợp đồng kinh tế, Hợp đồng cho vay, Hợp đồng đi vay...);
- (5): Ghi rõ giá trị giao dịch (Ví dụ: Tỷ đồng, nghìn USD..);
- (6): Ghi rõ số, ngày tháng văn bản của cấp có thẩm quyền ban hành về việc thực hiện giao dịch.

**VI. TÌNH HÌNH SỬ DỤNG LAO ĐỘNG**

- Tổng số lao động của doanh nghiệp (người): 10 người
- Mức lương trung bình người lao động/năm (triệu đồng):
- Tiền thưởng, thu nhập khác của người lao động/người/năm (triệu đồng):